

Số: 90/2022/QĐST-HNGĐ

Nhơn Trạch, ngày 20 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 71/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Trần Ngọc Duy P**, sinh năm 1987

Địa chỉ thường trú: Ấp 3, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai

Nơi ở hiện nay: Tổ 25, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai

- Bà **Phan Thị Kim T**, sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú: Tổ 25, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Trần Ngọc Duy P và bà Phan Thị Kim T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2018, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2018, ngày 08/01/2018 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, ông P và bà T không có con chung. Quá trình chung sống, ông P và bà T bất đồng quan điểm nên thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, hôn nhân không hạnh phúc nên từ tháng 3 năm 2018, ông bà sống ly thân nhau. Nay ông P và bà T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã tiến hành hòa giải đoàn tụ đối với ông Trần Ngọc Duy P và bà Phan Thị Kim T nhưng không thành; Các đương sự thống nhất thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề liên quan. Thỏa thuận của các đương sự ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng

4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Ngọc Duy P và bà Phan Thị Kim T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Trần Ngọc Duy P và bà Phan Thị Kim T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Ngọc Duy P và bà Phan Thị Kim T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

1.3. Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

1.4. Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: : Ông Trần Ngọc Duy P và bà Phan Thị Kim T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông P, bà Thu mỗi người đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo các biên lai thu số 0007486 và 0007487 cùng ngày 11/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch. Ông P, bà T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- UBND xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục thi hành án dân sự;
- Lưu.

Phạm Vũ Ngọc Hiệp

